

Ths Võ Thị Kim Cẩm - Khoa Nội TM

I. CHẨN ĐOÁN RỐI LOẠN LIPID MÁU

Rối loạn lipid máu là tình trạng tăng cholesterol, triglycerid (TG) huyết thanh hoặc cả hai, hoặc giảm nồng độ lipoprotein triglycerid phân tử cao (HDL-C), tăng nồng độ lipoprotein triglycerid phân tử thấp (LDL-C).

* ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ TIM MẠCH

Cần xác định bệnh lý đái tháo đường (DM), các yếu tố nguy cơ (YTNC) tăng nguy cơ DM: đái tháo đường, bệnh đái tháo đường ngoại biên, phình đái tháo đường mạch chủ bụng, bệnh đái tháo đường mạch chủ có triệu chứng.

Ngoài ra còn lưu ý các YTNC sau:

1. Hút thuốc lá
2. Tăng huyết áp
3. Nồng độ HDL-C thấp ($<1,03\text{mmol/L}$)
4. Gia đình có người mắc DM sớm (Nam < 55 tuổi, Nữ < 65 tuổi)

Sau khi xác định được các YTNC tim mạch nói trên, tính toán tính nguy cơ 10 năm của DM.

BẢNG 1: ĐÁNH GIÁ CÁC MỨC ĐỘ RỐI LOẠN LIPID MÁU THEO NCEP- ATP III (2001)

Rủi ro lipid máu

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 4 2016 10:06 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 12 Tháng 4 2016 10:26

Xét nghiệm Lipoprotein lúc đói (mmol/ L)		
TC (Cholesterol toàn phần)	< 5,17	Bình thường
	5,17 – 6,18	Giới hạn cao
	≥ 6,2	Cao
TG (Triglycerid)	< 1,69	Bình thường
	1,69 - 2,25	Giới hạn cao
	2,26 – 5,6	Cao
	≥ 5,65	Rất cao
LDL-C	< 2,6	Tối ưu
	2,6 - 3,3	Gần tối ưu
	3,36 - 4,11	Giới hạn cao
	4,13 - 4,88	Cao
	≥ 4,9	Rất cao
HDL-C	< 1,03	Thấp
	≥ 1,55	Cao

BẢNG CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ RỦI RO BẰNG CÁCH ĐO LƯỜNG THEO CHỈ SỐ LDL-C
Bảng này được sử dụng để đánh giá mức độ nguy hiểm của bệnh tim mạch, phân loại các loại bệnh

Đặc điểm nguy cơ	Bắt đầu thay đổi lối sống nếu	Điều trị bằng thuốc nếu	LDL-C mục tiêu
Nguy cơ thấp: không có BMV hoặc tương đương BMV và < 0-1 yếu tố nguy cơ	LDL $\geq$ 4,1 mmol/L	-LDL $\geq$ 4,9 -Xem xét dùng thuốc nếu LDL từ 4,13- 4,88	< 4,1 mmol/L
Nguy cơ trung bình: không có BMV hoặc tương đương BMV và $\geq$ 2 yếu tố nguy cơ và nguy cơ 10 năm dự kiến < 10%	LDL $\geq$ 3,4 mmol/L	LDL $\geq$ 4,1 mmol/L	< 3,4 mmol/L
Nguy cơ trung bình cao: không mắc BMV hoặc tương đương BMV và $\geq$ 2 yếu tố nguy cơ và nguy cơ 10 năm dự kiến 10-20%	LD $\geq$ 3,4 mmol/L	LD $\geq$ 3,4 mmol/L	< 3,4 mmol/L -Mục tiêu lựa chọn: < 2,6 mmol/L
Nguy cơ cao: BMV hoặc tương đương BMV	LDL $\geq$ 2,6 mmol/L	LDL $\geq$ 2,6 mmol/L	< 2,6 mmol/L -Mục tiêu lựa chọn: < 1,8 mmol/L

Ở Việt Nam, phân loại tăng cholesterol máu dựa trên phân loại tăng LDL-C và triglycerid

Phân loại tăng TG	Thái độ xử trí
Giới hạn cao (1,69 - 2,25 mmol/L)	Mục tiêu điều trị chính vẫn là giảm LDL-C. Giảm cân nặng và tăng cường hoạt động thể lực.
Cao (2,26 – 5,6 mmol/L)	Điều trị làm giảm LDL-C bằng Statin hoặc thêm Nicotinic acid hoặc thêm Fenofibrate một cách cẩn thận
Rất cao ($\geq$ 5,65 mmol/L)	Cần điều trị giảm nhanh để tránh viêm tụy cấp bằng Feno fibrate Sau khi TG < 5,65 mmol/L, mục tiêu điều trị lại là LDL-C

Điều trị bằng statin là ưu tiên hàng đầu để giảm LDL-C, nếu cần thêm fenofibrate để giảm TG và triglycerid. Fenofibrate có thể